

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Kèm theo Quyết định số 269 /QĐ-UBND ngày 02 / 02 /2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
I. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (04 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI		
1	1.007917	Phê duyệt phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	- 30 ngày đối với trường hợp không kiểm tra thực địa. - 45 ngày đối với trường hợp phải kiểm tra thực địa.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh; - Cơ quan giải quyết: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	1.007916	Chấp thuận nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	- 22 ngày đối với trường hợp UBND tỉnh bố trí đất trồng rừng trên địa bàn; - Trường hợp UBND tỉnh không bố trí đất trồng rừng trên địa bàn:	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh. - Cơ quan giải quyết: Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND tỉnh.	Chưa triển khai	Có	Không	

			+ 57 ngày khi chủ dự án không nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế; + 37 ngày (trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND tỉnh nơi đề nghị nộp tiền thấp hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế); + 42 ngày (trường hợp số tiền đã nộp theo đơn giá trồng rừng của UBND tỉnh nơi đề nghị nộp tiền cao hơn số tiền phải nộp theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế).					
3	1.000045	Xác nhận bảng kê lâm sản	- 02 ngày làm việc trường hợp không phải xác minh; - 04 ngày làm việc trường hợp phải xác minh; - 08 ngày trường hợp phải xác minh nhiều nội dung phức tạp.	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh; - Cơ quan giải quyết: Chi cục Kiểm lâm.	Toàn trình	Có	Không	

4	1.011470	Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng	10 ngày	- Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Hành chính công tỉnh; - Cơ quan giải quyết: Chi cục Kiểm lâm; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng).	Chưa triển khai	Có	Không	
---	----------	---	---------	--	-----------------	----	-------	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung (01 TTHC)

TT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện		Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Mức độ DVC	Thực hiện qua BCCI			
1	1.011471	Phê duyệt phương án khai thác thực vật rừng loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện	10 ngày	Chưa triển khai	Có	- Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại bộ phận một cửa cấp huyện; - Cơ quan thực hiện: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp huyện; UBND cấp huyện.	Không	Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Ghi chú: Đối với các địa phương không có Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thì phòng chuyên môn được giao tham mưu giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn có trách nhiệm tham mưu theo đúng quy định.